

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 25 - 02 - 2022
V/v tranh chấp về ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông V Khắc Tân

Bà Phạm Thị Bích Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Loan - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 304/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2021 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 988/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2022/QĐST - HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2022/QĐST - HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Quốc H; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 70/20 TN, phường C, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: 22/63/48 Tôn Đức Thắng, phường TN, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Bị đơn: Anh Triệu Quang V; nơi cư trú: Số 70/20 TN, phường C, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 24/6/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị Quốc H trình bày: Chị và anh Triệu Quang V xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, quận Lê Chân, Hải Phòng vào ngày 07/5/1996. Đến nay có 02 con chung là Triệu Quang V, sinh ngày 02/02/1997 và Triệu Anh Va, sinh ngày 26/10/2002. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn căng thẳng đỉnh điểm từ năm 2008 do quan điểm sống, lối sống, tính cách không còn hòa hợp, kinh tế gia đình khó khăn; hơn nữa, bản thân chị đã vi phạm pháp luật và phải đi chấp hành án phạt tù từ năm 2008 đến năm 2020 nhưng anh V không hề thăm hỏi, quan tâm đến chị, vì thế tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, xa cách. Sau khi chị trở về địa phương thì vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, xung đột lẫn nhau nên đã sống ly thân mỗi người một nơi, không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa. Nay chị xác định mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, tiếp tục cuộc sống chung không mang lại hạnh phúc nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Triệu Quang V. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung, các con đều đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung: Hai bên không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Chị H nhận nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại các buổi làm việc vào ngày 15/11/2021, ngày 19/11/2021; buổi hoà giải vào ngày 08/12/2021 và tại phiên tòa, anh V đều vắng mặt không có lý do dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, H đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Chị H và anh V xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, quận Lê Chân, Hải Phòng vào năm 1996 và có 02 con chung là Triệu Quang V, sinh ngày 02/02/1997 và Triệu Anh Va, sinh ngày 26/10/2002. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do quan điểm sống, tính cách không hòa hợp và đã sống ly thân mỗi người một nơi từ năm 2020 đến nay. Vì vậy, đề nghị H đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị H được ly hôn anh V; về con chung: Các con chung đều đã thành niên, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét; về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét; về án phí: Chị H phải nộp 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

[1] Nguyên đơn chị Trần Thị Quốc H khởi kiện xin ly hôn anh Triệu Quang V là tranh chấp về ly hôn và bị đơn cư trú tại địa bàn quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng nên căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

[2] Bị đơn anh Triệu Quang V đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt nên theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự thì Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

- Về nội dung:

[3] Về hôn nhân: Chị Trần Thị Quốc H và anh Triệu Quang V kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Giấy chứng nhận kết hôn số 16/1996 do Ủy ban nhân dân phường C, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng cấp ngày 07 tháng 05 năm 1996 nên được coi là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn căng thẳng từ năm 2020 do quan điểm sống, lối sống, tính cách không hòa hợp, chị H phải đi chấp hành án phạt tù nên vợ chồng đã sống xa nhau; từ khi chị H trở về địa phương thì vợ chồng lại sống ly thân, không quan tâm đến nhau về mọi mặt. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập các bên đến Tòa án để làm việc và tiến hành hoà giải nhưng anh V đều không có mặt; tại phiên tòa anh V cũng không có mặt để đưa ra quan điểm của mình về các vấn đề cần giải quyết trong vụ án, điều đó cho thấy anh V đã không thực sự cố gắng trong việc hàn gắn những rạn nứt trong quan hệ tình cảm vợ chồng. Tiến hành thu thập chứng cứ xác minh về thực trạng hôn nhân giữa chị H và anh V tại gia đình và địa phương cho thấy: Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do không hòa hợp nhau về quan điểm trong cuộc sống, khác biệt nhau về tính cách nên thường xuyên xảy ra cãi vã, to tiếng lẫn nhau và đã sống ly thân mỗi người một nơi, không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa. Do vậy, việc chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh V là có cơ sở nên cần chấp nhận.

[4] Xét thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh V đã thực sự trầm trọng; cuộc sống chung không thể kéo dài; mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xử cho chị Trần Thị Quốc H được ly hôn anh Triệu Quang V là phù hợp.

[5] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Triệu Quang V, sinh ngày 02/02/1997 và Triệu Anh Va, sinh ngày 26/10/2002. Các con chung đều đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về tài sản chung: Chị H trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[7] Về án phí: Chị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 207; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc H quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trần Thị Quốc H và anh Triệu Quang V.

2. Về án phí: Chị H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Số tiền này chị H đã nộp đủ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân theo Biên lai thu tiền số 0005061 ngày 08 tháng 10 năm 2021.

Chị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

3. Về quyền thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- UBND phường C, quận Lê Chân, HP;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. H ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương

